



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE

Địa chỉ: 207D Nguyễn Đình Chiểu, Xã Phú Hưng, TP. Bến Tre, Tỉnh Bến Tre
ĐT: (0275) 3822 315 Fax: (0275) 3822 319 Website: www.vlxdbentre.com

DANH MỤC TÀI LIỆU



1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;
2. Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;
3. Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022;
4. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022;
5. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022;
6. Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021;
7. Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch 2022;
8. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021 và 2022;
9. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021;



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE
Địa chỉ: 207D Nguyễn Đình Chiểu, Xã Phú Hưng, TP. Bến Tre, Tỉnh Bến Tre
ĐT: (0275) 3822 315 Fax: (0275) 3822 319 Website: www.vlxd Bentre.com

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

(Bắt đầu lúc 8h00 ngày 18 tháng 10 năm 2022)

Thời gian	Nội dung
8h-8h15	<ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp đại biểu và cổ đông.- Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông tham dự.
8h15-8h30	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.- Tuyên bố lý do, giới thiệu Chủ tịch đoàn.- Chủ tọa giới thiệu Ban thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu và xin Đại hội biểu quyết.- Chủ tọa thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.- Chủ tọa thông qua chương trình Đại hội.
8h30- 10h	<p>Các vấn đề thông qua tại Đại hội:</p> <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo của Giám đốc về Kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và Kế hoạch năm 2022;- Báo cáo Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022;- Báo cáo Kết quả hoạt động của BKS năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022;- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021;- Báo cáo các vấn đề khác (nếu có). <p>Các tờ trình:</p> <ul style="list-style-type: none">- Tờ trình Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021;- Tờ trình Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022;- Tờ trình Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 và năm 2022;
10h - 10h30	<ul style="list-style-type: none">- Đại hội thảo luận các nội dung và tiến hành biểu quyết từng vấn đề.
10h30 – 10h45	<p>Nghỉ giải lao, Ban kiểm phiếu làm việc</p>
10h45 – 10h55	<ul style="list-style-type: none">- Ban kiểm phiếu làm việc.- Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết.
10h55-11h05	<ul style="list-style-type: none">- Thư ký đọc Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội- Đại hội biểu quyết thông qua.- Chủ tịch đoàn tuyên bố bế mạc Đại hội.- Đại hội dùng bữa cơm thân mật.



**QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH13 ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

Điều 1. Cổ đông tham dự Đại hội cổ đông:

1. Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt đến hết **ngày 27/06/2022** (ngày đăng ký cuối cùng) đều có quyền tham dự Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre;
2. Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội; ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định; cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền khi đi ra ngoài hội trường phải thông báo cho Ban thư ký và được sự đồng ý của Chủ tịch đoàn;
3. Trong thời gian diễn ra Đại hội cổ đông, các cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tịch đoàn, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội;
4. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội;
5. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;
6. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động nên để chế độ im lặng hoặc tắt;
7. Trường hợp Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Đoàn chủ tịch sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

Điều 2. Đoàn Chủ tịch:

1. Đoàn Chủ tịch gồm 04 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 03 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch và là người Chủ tọa Đại hội cổ đông. Chủ tịch đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị (HĐQT) đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội cổ đông thông qua;
- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 3. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký của Đại hội gồm 02 người (01 người làm thư ký và 01 người làm trợ lý thư ký) do Đoàn Chủ tịch giới thiệu, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:

- Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách của cổ đông /hoặc đại diện theo ủy quyền dự họp (*khi cần thiết*);
- Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Biên bản của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
- Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông/họặc đại diện theo ủy quyền, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định.
- Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
- Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 4. Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 2 thành viên, do Đoàn Chủ tịch giới thiệu, Đại hội biểu quyết tín nhiệm, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ

phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 5. Ban kiểm phiếu:

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 2 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu
 - Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
 - Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;
 - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Điều 6. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:
 - Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội cổ đông;
 - Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;
 - Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;
 - Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tịch đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu ngắn gọn, tránh trùng lặp (không quá 05 phút).
2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:
 - Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền;
 - Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty cập nhật lên website <http://www.vlxdbentre.com/>

Điều 7. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Các quy định chung

Mỗi đại biểu đến tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức phát trực tiếp:

- Một (01) “**Thẻ biểu quyết**” màu vàng có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo công ty. Phương thức này dùng để thông qua các vấn đề khác trừ các báo cáo và tờ trình tại Đại hội.
- Một (01) “**Phiếu biểu quyết**” màu xanh có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo công ty. Phương thức này dùng để thông qua các báo cáo và tờ trình tại Đại hội.

2. Cách thức biểu quyết:

Từng vấn đề được đưa ra trước Đại hội thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ đều được xin ý kiến theo trình tự sau:

- Tán thành với nội dung vừa được trình;
- Không tán thành với nội dung vừa được trình;
- Không có ý kiến với nội dung vừa được trình.

Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, đại biểu tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung bằng một trong hai hình thức sau:

- Đại biểu biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết: Khi biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết, đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa. Thành viên Ban kiểm phiếu ghi nhận mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng đại biểu Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến. Phương thức này dùng để thông qua các vấn đề khác trừ các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.
- Đại biểu biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: Đối với từng nội dung, đại biểu lựa chọn 01 trong 03 phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong phiếu biểu quyết. Sau khi hoàn tất các nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi phiếu biểu quyết về thùng phiếu đã được niêm phong tại Đại hội. Phương thức này dùng để thông qua các Báo cáo và Tờ trình Đại hội.

3. Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ:** là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này, phải có chữ ký và họ tên đầy đủ được viết tay của đại biểu tham dự.
- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn 01 trong 03 ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung không đúng theo quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.
- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:** là phiếu biểu quyết có ghi thêm các nội dung khác, phiếu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không có con dấu của công ty, hoặc phiếu có tẩy xóa, cạo sửa, không có chữ ký và họ tên đầy đủ của đại biểu. Khi đó, tất cả các nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4. Thẻ lệ biểu quyết:

- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp 01 (một) phiếu biểu quyết và một (01) thẻ biểu quyết.
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông **ngày 27/06/2022** tổng số cổ phần của Công ty là: **4.049.006** cổ phần tương đương với **4.049.006** quyền biểu quyết.

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu, ghi nhận và trả phiếu biểu quyết/thẻ biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

6. Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết

- Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của Công ty; sửa đổi, bổ sung Điều lệ; tổ chức lại, giải thể công ty: phải được số đại biểu đại diện ít nhất 65% tổng số quyền biểu quyết của tất cả đại biểu dự họp tán thành.
- Đối với các vấn đề còn lại, phải được số đại biểu đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Điều 9. Thi hành Quy chế

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội cổ đông. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Bến Tre, ngày 26 tháng 09 năm 2022

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

(Đã ký)

ĐẶNG MINH THỪA



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre

Ban Giám đốc Công ty CP Vật liệu Xây dựng Bến Tre xin gửi tới Quý Cổ đông báo cáo gồm các phần như sau:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021;
- Phương hướng và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022;

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021:

Vừa chịu ảnh hưởng trực tiếp từ đại dịch Covid-19, giãn cách xã hội, vừa hoạt động trong tình trạng khó khăn tài chính, mất cân đối thanh toán và nhiều tồn tại, sai phạm từ các năm trước, khoản phải thu nợ khó đòi lớn, năm 2021, Công ty đã có kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

1. Kết quả chung:

(ĐVT: đồng)

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2020	So sánh (%)	
				TH2021/ KH2021	TH2021 / TH2020
Tổng doanh thu	70.841.390.550	84.743.532.577	97.806.829.485	-16%	-28%
Bán hàng và cung cấp dịch vụ	57.263.540.708	73.024.090.811	96.875.375.146	-22%	-41%
Thu nhập khác	13.567.324.302	11.669.441.766	876.873.746	16%	1447%
Thu nhập hoạt động tài chính	10.525.540	50.000.000	54.580.593	-79%	-81%
Tổng chi phí	69.290.473.338	84.336.003.442	115.842.237.216	-18%	-40%
Lợi nhuận trước thuế	1.550.917.212	407.529.135	-18.035.407.731	281%	-109%

❖ **Tổng doanh thu năm 2021:** sụt giảm 28% so với TH2020 và giảm 16% so với KH2021 đã trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trong đó:

+ Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: giảm 41% so với TH2020, giảm 22% so với KH2021 do nguồn tài chính không ổn định.

+ Thu nhập hoạt động tài chính: là các khoản thu nhập từ lãi tiền gửi, lãi bảo lãnh dự thầu,

chiết khấu thanh toán đúng hạn...giảm 81% so với TH2020, tăng 79% so với KH2021.

+ Thu nhập khác: là các khoản thu nhập từ hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi, nhập đôi kho, chiết khấu thương mại...giảm 1.477% so với TH2020 và tăng 16% so với KH2021.

=> Tổng doanh thu sụt giảm là chủ yếu sụt giảm ở doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ do tập trung vào công tác tái cấu trúc toàn bộ hoạt động của Công ty, duy trì hoạt động của Công ty, hoàn thành các công trình dở dang của năm 2020 mang sang, tập trung thu hồi công nợ kinh doanh và thi công.

❖ **Tổng chi phí năm 2021:** giảm 40% so với TH2020, giảm 18% so với KH 2021. Chi phí giảm do doanh thu giảm, tuy nhiên tốc độ giảm chi phí không đáng kể so với tốc độ giảm của doanh thu, để đạt kết quả như mong đợi BĐH đã lựa chọn phương án bán nợ nhằm bổ sung vốn lưu động, cũng như giải pháp tài chính cấp thiết để duy trì hoạt động của Công ty.

❖ **Những tồn đọng về tài chính trong năm 2021:**

- Tình hình tài chính những tháng đầu năm 2021 bị mất cân đối.
- Nợ quá hạn Ngân hàng là một áp lực rất lớn mà Công ty phải đối mặt.
- Một số công trình xây dựng tạm dừng do thiếu vốn thi công.
- Công ty thu hẹp hoạt động kinh doanh do thiếu vốn.
- Nợ phải thu khó đòi rất lớn, các khoản công nợ lớn chậm thu hồi dẫn đến dòng tiền bị đứt hoãn.

- Những thông tin tài chính quan trọng:

+ Lợi nhuận năm 2021 chưa ghi nhận doanh thu rất lớn từ công trình trại giam công an tỉnh Bến Tre theo đúng thực tế tại Biên bản nghiệm thu và Tổng hợp giá trị thanh toán được ký giữa Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre và đại diện Công an tỉnh Bến Tre ngày 24/05/2021. Công trình này thi công kéo dài và đã bàn giao nghiệm thu hoàn thành và sử dụng trong năm 2021. Tuy nhiên, BGD thời kỳ 2015 đã phát hành hóa đơn, ghi nhận doanh thu, lợi nhuận và chi cổ tức, mặc dù Công an tỉnh Bến Tre chưa ghi nhận khối lượng hoàn thành này, dẫn đến Công ty phát sinh công nợ phải thu lớn kéo dài từ 2015 đến nay chưa thanh toán.

+ Từ trước 2020 công tác quản lý chi phí công trình, khoản Đội chưa chặt chẽ, dẫn đến chi vượt giá trị khoán, đến thời điểm hiện tại chưa thể thu hồi lại các khoản tạm ứng cho các đội thi công. Đồng thời, sử dụng dòng tiền thu về công trình không hiệu quả nên khi công trình đã hoàn thành rất lâu, vẫn còn tồn đọng công nợ phải trả nhà cung cấp lớn và Công ty không có nguồn để thanh toán.

2. Kết quả từng hoạt động của Công ty:

2.1 Hoạt động kinh doanh VLXD:

(ĐVT: đồng)

CHỈ TIÊU	TH2021	KH2021	TH2020	TH2021/ KH2021	TH2021/ TH2020
Doanh thu:	8.109.454.600	3.103.816.636	23.004.937.122	161%	-65%
Giá vốn:	7.759.080.885	3.068.580.182	22.116.018.822	153%	-65%
Lãi gộp	483.542.088	35.236.454	888.918.300	1272%	-46%
Chi phí gián tiếp:	3.191.107.727	1.624.865.820	6.775.233.729	96%	-53%
Chi phí bán hàng	1.187.667.601	1.000.000.000	2.022.327.578	19%	-41%
Chi phí lãi vay	915.299.603	291.747.520	1.697.673.768	214%	-46%
Chi phí quản lý	1.088.140.524	333.118.300	3.055.232.383	227%	-64%
LNTT	-2.840.734.012	-1.589.629.366	-5.886.315.429	79%	-52%

=>**Nhận xét:** trong năm 2021 tập trung vào công tác thu hồi công nợ, cải cách bộ máy hoạt động cũng như thay đổi chính sách bán hàng từ bán trả chậm sang tiền mặt hoặc trả trước. Kết quả có thể thấy

Báo cáo Ban Giám đốc

doanh thu tăng 161% so với kế hoạch đề ra, tuy nhiên hoạt động này vẫn lỗ bởi không gánh nổi tổng thể chi phí của toàn Công ty.

2.2 Hoạt động vận tải hàng hóa:

(ĐVT: đồng)

CHỈ TIÊU	TH2021	KH2021	TH2020	TH2021/ KH2021	TH2021/T H2020
Doanh thu:	1.038.474.001	90.409.091	1.465.525.416	1049%	-29%
Giá vốn:	993.606.126	109.289.833	2.388.662.870	809%	-58%
Lãi gộp	61.921.043	-18.880.742	-923.137.454	-428%	-107%
Chi phí gián tiếp:	256.554.921	24.045.430	513.342.412	967%	-50%
Chi phí lãi vay	117.210.699	11.226.722	183.358.964	944%	-36%
Chi phí quản lý	139.344.222	12.818.709	329.983.448	987%	-58%
LNTT	-211.687.046	-42.926.173	-1.436.479.866	393%	-85%

=>**Nhận xét:** thay đổi phương thức hoạt động, mở rộng thêm hình thức ngoài việc chở hàng phục vụ hoạt động chính của Công ty, mở rộng thêm hình thức cho thuê phương tiện. Tình giảm toàn bộ nhân sự ở hoạt động này. Hiện tại đang hoạt động với hình thức cho thuê phương tiện, nhằm tiết giảm và quản trị tối đa chi phí sửa chữa là một trong các chi phí mà Công ty không thể quản trị được trong các năm trước đây.

2.3 Hoạt động khai thác cát: dừng hoạt động từ tháng 12/2018.

2.4 Hoạt động sản xuất gạch bê tông các loại:

(ĐVT: đồng)

CHỈ TIÊU	TH2021	KH2021	TH2020	TH2021 /KH2021	TH2021/ TH2020
Doanh thu:	470.681.598	270.415.998	1.033.044.159	74%	-54%
Giá vốn:	450.345.525	247.440.225	883.316.935	82%	-49%
Lãi gộp:	28.065.311	22.975.773	149.727.224	22%	-81%
Chi phí gián tiếp:	116.281.852	54.440.624	189.831.747	114%	-39%
Chi phí lãi vay	53.124.988	25.418.124	67.805.332	109%	-22%
Chi phí quản lý	63.156.864	29.022.500	122.026.416	118%	-48%
LNTT	-95.945.779	-31.464.851	-40.104.523	205%	139%

=>**Nhận xét:** đã ngừng hoạt động, hiện đang bán tồn kho để thu hồi vốn.

2.4 Hoạt động sản xuất tole - xà gồ - đai thép: đã dừng hoạt động từ tháng 05/2020.

2.5 Hoạt động thi công - san lấp - xây dựng:

(ĐVT: đồng)

CHỈ TIÊU	TH2021	KH2021	TH2020	TH2021/ KH2021	TH2021/ TH2020
Doanh thu:	46.662.121.761	68.249.184.000	70.957.397.313	-32%	-34%
Giá vốn	44.646.057.580	62.450.422.922	68.058.055.620	-29%	-34%
Lãi gộp:	2.782.320.256	5.798.761.078	2.899.341.693	-52%	-4%
Chi phí gián tiếp:	11.527.873.540	13.740.045.661	14.626.210.703	-16%	-21%

Chi phí lãi vay	5.266.670.030	6.415.176.057	5.224.284.564	-18%	1%
Chi phí quản lý:	6.261.203.510	7.324.869.604	9.401.926.139	-15%	-33%
LNTT	-9.511.809.360	-7.941.284.583	-11.726.869.010	20%	-19%

=>Nhận xét:

+ Là hoạt động chủ lực của Công ty, tuy nhiên do tình hình tài chính không ổn định, trong năm 2021 Công ty tham gia đấu thầu nhiều gói thầu như Trường MN Hòa Mi, UB Xã An Hiệp, Trường THCS Hưng Lễ....nhưng chưa trúng được gói thầu nào.

+ Mục tiêu chiến lược trong năm 2021 là hoàn thành tất cả các công trình dở dang, chậm tiến độ, không thể triển khai do ảnh hưởng từ nội tại tài chính của công ty và dịch bệnh Covid.

+ Bên cạnh đó, BDH chỉ đạo ráo riết thực hiện rà soát, củng cố hồ sơ thực hiện quyết toán lại các công trình đã hoàn thành hiện, để tạo cơ sở thu hồi lại giá trị chi vượt giá trị khoán của BDH giai đoạn trước.

+ Đối với CT Trại giam Công an tỉnh: BDH đã chỉ đạo, phối hợp, hoàn thành và hoàn thiện quyết toán xong công này này, được Công an tỉnh xác nhận số nợ mà BDH các năm trước chưa làm được do đã ghi nhận doanh thu trước khi công trình được nghiệm thu hoàn thành.

2.6 Hoạt động đầu tư dự án:**2.6.1. Dự án Phú Tân:**

Công ty đã gặp không ít các khó khăn vướng mắc liên quan đến các chính sách mới ban hành (Luật Đất đai năm 2013, Luật Đấu thầu năm 2013, 2020) có nhiều thay đổi so với thời điểm Công ty được Tỉnh giao thực hiện dự án (năm 2009, 2010). Ngày 6/12/2019, UBND tỉnh Bến Tre đã có Nghị quyết số 61/NQ-HĐND về việc thông qua phương án đề xuất đầu tư phát triển Khu đô thị mới Phú Tân, thành phố Bến Tre. Công ty bị thu hồi Giấy phép đầu tư khu tái định cư Phú Tân đã làm phát sinh nhiều vấn đề khó khăn như chi phí nhận chuyển quyền sử dụng đất, chi phí đầu tư cơ sở hạ tầng và lãi vay, trong khi dự án chưa tạo được doanh thu và lợi nhuận để hoàn thành kế hoạch kinh doanh đã được ĐHCĐ giao.

Theo Nghị định số 25/2020/ND-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư, Công ty cần hợp tác liên doanh với đối tác khác có đủ năng lực tài chính và kinh nghiệm để cùng tham gia dự thầu và/hoặc nhận lại chi phí đền bù tiền sử dụng đất và chi phí đầu tư xây dựng hạ tầng dở dang mà Công ty đã đầu tư vào dự án sau khi dự án có chủ đầu tư mới. Tuy nhiên, thủ tục quy hoạch diện tích khu đô thị và lựa chọn NĐT thực hiện dự án khu đô thị mới vẫn còn một số vướng mắc chưa được triển khai.

Quý 4/2021, Công ty đã họp và gửi văn bản đến các sở ban ngành và chính quyền UBND Tỉnh báo cáo thực trạng tồn tại khách quan và đề xuất đẩy nhanh thủ tục dự án để tháo gỡ những khó khăn của Công ty khi đầu tư đang dở vào dự án.

2.6.2 Dự án chợ Mỹ Thạnh An:

Từ năm 2019 đến nay, Công ty đã nhiều lần có văn bản gửi các Sở ban ngành đề xuất chấm dứt đầu tư xây dựng chợ do nhu cầu thực tế không có, đồng thời xin điều chỉnh cục bộ quy hoạch ô phố đất chợ sang ô phố đất thương mại dịch vụ. UBND Thành phố giao Phòng Quản lý đô thị hỗ trợ phương án nâng cấp từ chợ truyền thống lên mô hình dịch vụ thương mại phối hợp với hướng triển đô thị trực đường trung tâm hành chính thành phố Bến Tre trong tương lai. Tháng 11/2020 Công ty tiếp tục có văn bản gửi các sở ngành địa phương xin chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng đất chợ sang đất thương mại dịch vụ.

2.7. Hoạt động khác: ghi nhận số liệu doanh thu từ việc cho thuê mặt bằng, kho bãi của Công

ty.

Tổng doanh thu: 982.808.748 đồng

Tổng chi phí: 242.002.825 đồng

LNTT: 740.005.923

B. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022:

Năm 2022, Việt Nam và thế giới bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi chiến tranh Ukraina – Nga đẩy chi phí, giá cả, lạm phát, lãi suất tăng cao đe dọa suy thoái kinh tế; Ngân sách phân bổ cho các công trình giảm mạnh với ước tính chỉ đạt 27% so với năm trước;

Công ty tiếp tục đối mặt với những tồn tại, khó khăn trong quá khứ như mất thanh khoản, nợ phải thu khó đòi lớn, trong khi nợ vay ngân hàng bị quá hạn, chi phí sửa chữa bảo hành... đe dọa phá sản công ty;

Công ty bị hủy niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán HNX, UBCK và Sở giao dịch chứng khoán đưa vào diện kiểm soát cùng yêu cầu giải trình công bố công khai trên thị trường.

Do đó, Ban điều hành đề xuất HĐQT và ĐHĐCĐ Công ty kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

Khẩn trương phê duyệt phương án tái cơ cấu lại Công ty, bao gồm:

+ Cơ cấu lại tài sản: Thanh lý các tài sản không có nhu cầu sử dụng như tòa nhà văn phòng cũ tại Mỹ Thạnh An; Hợp tác phát triển / kinh doanh đối với dự án Phú Tân và một số tài sản ở xã Phú Hưng.

+ Cơ cấu lại nợ: Cần thuê tổ chức tài chính chuyên nghiệp xây dựng và thực hiện phương án tái cơ cấu nợ bao gồm nợ và vốn chủ sở hữu.

+ Cơ cấu lại hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng hợp tác tài chính và hợp tác khác đảm bảo an toàn, hiệu quả.

+ Ủy quyền cho Ban điều hành quyết định thực hiện và triển khai khẩn trương các hoạt động tái cơ cấu theo phê duyệt chủ trương của ĐHĐCĐ dưới sự giám sát của HĐQT và BKS đảm bảo an toàn, hiệu quả và tuân thủ quy định công ty và pháp luật. Tái cơ cấu là không hề dễ dàng nhưng vô cùng khẩn thiết. Vì vậy, ĐHĐCĐ cần tập hợp trí tuệ, tư duy mới, quyết tâm mạnh mẽ giải quyết tồn tại; chọn giải pháp tối ưu, đột phá phù hợp.

B1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 nếu không phê duyệt tái cơ cấu điều chỉnh theo phương pháp tuyến tính và ý kiến của Ban kiểm soát như sau:

Kịch bản 1: ghi nhận thực trạng hoạt động của Công ty, trong đó định hướng hoạt động Công ty cố gắng duy trì theo hướng hợp tác kinh doanh theo từng phân khúc:

CHỈ TIÊU	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2021	Kế hoạch 2022	So sánh (%)	
				TH2021/ KH2021	KH2021/ KH2022
Tổng doanh thu	70.841.390.550	84.743.532.577	39.955.735.129	-16%	-52,85%
Bán hàng và cung cấp dịch vụ	57.263.540.708	73.024.090.811	39.952.155.167	-22%	-45,29%
Thu nhập khác	13.567.324.302	11.669.441.766	-	16%	-100%
Thu nhập hoạt động tài chính	10.525.540	50.000.000	3.579.962	-79%	-92,84%
Tổng chi phí	69.290.473.338	84.336.003.442	44.697.445.676	-18%	-47%

Báo cáo Ban Giám đốc

Lợi nhuận trước thuế	1.550.917.212	407.529.135	-4.741.710.547	281%	-1.065%
----------------------	---------------	-------------	----------------	------	---------

Kịch bản 2: Điều chỉnh hoàn nhập lại khoản trích lập dự phòng nợ phải thu từ Hợp đồng bán nợ cho Công ty TNHH Mạnh Quang, theo ý kiến của BKS, Công ty tiếp tục lỗ -18,3 tỷ đồng. Tuy nhiên, để Công ty có thể thoát lỗ và có cơ hội tiếp tục tham gia đấu thầu các công trình trong những năm tài chính tiếp theo Công ty cần thành lập Công ty con (có thể góp vốn bằng tài sản), để đa dạng hoạt động kinh doanh, đồng thời giúp duy trì hoạt động Công ty:

CHỈ TIÊU	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2021	Kế hoạch 2022	So sánh (%)	
				TH2021/ KH2021	KH2021/ KH2022
Tổng doanh thu	70.841.390.550	84.743.532.577	39.955.735.129	-16%	-52,85%
Bán hàng và cung cấp dịch vụ	57.263.540.708	73.024.090.811	39.952.155.167	-22%	-45,29%
Thu nhập khác	13.567.324.302	11.669.441.766	-	16%	-100%
Thu nhập hoạt động tài chính	10.525.540	50.000.000	3.579.962	-79%	-92,84%
Tổng chi phí	69.290.473.338	84.336.003.442	58.264.769.978	-18%	-30,91%
Lợi nhuận trước thuế	1.550.917.212	407.529.135	-18.309.034.849	281%	-4.393%

B2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 nếu ĐHCĐ phê duyệt phương án tái cơ cấu **Kịch bản 3:**

CHỈ TIÊU	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2021	Kế hoạch 2022	So sánh (%)	
				KH2022/ TH2021	KH2022/ KH2021
Tổng doanh thu	70.841.390.550	84.743.532.577	77.633.973.348	9,6	-8,3
Bán hàng và cung cấp dịch vụ	57.263.540.708	73.024.090.811	39.952.155.167	-30,23	-45,29
Thu nhập khác	13.567.324.302	11.669.441.766	37,681,818,181	148,8	189,3
Thu nhập hoạt động tài chính	10.525.540	50.000.000	3.579.962	-66,6	-92,8
Tổng chi phí	69.290.473.338	84.336.003.442	75.659.588.592	9,2	-10,7
Lợi nhuận trước thuế	1.550.917.212	407.529.135	1.974.384.756	26,6	375

(*) **Danh mục tái cấu trúc tài sản:**

1. Thanh lý máy móc thiết bị đã cũ, hư hỏng và không sử dụng: gồm có máy móc thiết bị tại Phân xưởng gạch, xưởng tole, xe cơ giới. Với tổng doanh thu tạm tính: 409.090.909 đồng

2. Chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản trên đất là tòa nhà văn phòng làm việc tại Khu tái định cư MTA, hiện đang cho Điện lực Thành phố Bến Tre thuê. Với mức giá: 14.545.454.545 đồng

3. Chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản trên đất là Kho Mỹ An, hiện đang cho Công ty TNHH Thương mại Xây dựng Hiệp Hòa Phát thuê. Với mức giá: 22.727.272.727 đồng

(**) **Cơ sở pháp lý đưa ra mức giá thanh lý:**

- Căn cứ tình hình hoạt động thực tế của Công ty và tình hình hoạt động kinh doanh bất động sản trên địa bàn Tp. Bến Tre;

- Đây là các giá trị tạm tính theo chứng thư thẩm định giá ngày 15/10/2019 của Công ty TNHH Thẩm định giá Tây Nam, trước khi triển khai thực hiện BDH sẽ định giá lại và thực hiện thủ tục đấu giá/thanh lý tài sản theo đúng quy định của pháp luật liên quan.

➤ **Mục đích của việc tái cấu trúc tài sản:**

- Sử dụng 2,5% (tương đương 850 triệu) nguồn thu từ việc cơ cấu tài sản để thanh toán các khoản nợ liên quan đến Người lao động:

+ Tiền trợ cấp nghỉ việc đối với NLĐ đã nghỉ việc: 250 triệu đồng

+ Tiền nợ lương CB-CNV và BHXH: 500.000.000 đồng

- Sử dụng 95% (tương đương 32 tỷ đồng) nguồn thu từ việc cơ cấu tài sản để trả nợ vay Ngân hàng với tổng nợ gốc và lãi ghi nhận tại thời điểm 31/08/2022: 87.669.678.286 đồng (trong đó: nợ gốc: 79.278.812.708 đồng; lãi: 8.390.865.758 đồng).

+ Trả nợ vay: 24 tỷ đồng

+ Trả lãi: 8,39 tỷ đồng.

- Sử dụng 2,5% còn lại bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022 của Ban Giám đốc Công ty cổ phần VLXD Bến Tre.

Kính trình Đại hội xem xét và có ý kiến chỉ đạo thực hiện!

Trân trọng cảm ơn!

Bến Tre, ngày 26 tháng 09 năm 2022

TM. BAN GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

PHẠM ĐỨC THẮNG



BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021
Nhiệm kỳ 2018 – 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vật Liệu Xây dựng Bến Tre (Công ty);

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) được quy định tại Điều lệ của Công ty cổ phần Vật Liệu Xây dựng Bến Tre;

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty năm 2022 các nội dung như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Nhân sự BKS trong năm, như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Đỗ Thị Kim Anh	Trưởng ban	05/07/2021	
	Thành viên	15/06/2018	05/07/2021
Bà Lê Thị Kim Nướng	Trưởng ban	31/05/2019	05/07/2021
	Thành viên	05/07/2021	
Ông Cao Minh Nhật	Thành viên	30/06/2020	

Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ:

Kiểm tra, giám sát việc thực thi pháp luật, Điều lệ của Công ty, việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, bao gồm chế độ bảo hiểm, quyền lợi cho người lao động và các nghĩa vụ tài chính khác.

Kiểm soát hoạt động tài chính Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính (đã kiểm tra BCTC 6 tháng đầu năm 2021, cả năm 2021).

Tham dự đầy đủ và tham gia thảo luận tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị, và các cuộc họp với các phòng ban của Công ty về tình hình xử lý công nợ, tham gia đóng góp đối với các vụ việc, các vấn đề Công ty đề nghị có ý kiến hoặc tham dự của Ban kiểm soát.

1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh năm 2021

1.1. Thẩm định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2018	TH 2019	TH 2020	2021		%TH/ KH
					KH	TH	
1	Doanh thu thuần từ hoạt động SXKD	226,723	131,281	96,875	73,024	57,264	78%
2	Giá vốn hàng bán	205,682	125,504	93,451	66,820	53,849	81%
A	Lợi nhuận gộp	21,041	5,777	3,424	6,204	3,414	55%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	29	103	55	50	11	21%
4	Chi phí bán hàng	3,715	3,238	2,022	1,000	1,188	119%
5	Chi phí QLDN	9,900	11,511	12,910	7,837	7,684	98%
6	Chi phí lãi vay	7,070	6,487	7,228	6,864	6,463	94%
B	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	385	- 15,356	-18,682	-9,447	-11,910	126%
7	Thu nhập khác (*)	1,134	2,828	877	11,669	13,567	116%
8	Chi phí khác	85	50	231	1,815	107	6%
C	Lợi nhuận khác	1,049	2,778	646	9,854	13,461	137%
	Tổng lợi nhuận trước thuế (B+C)	1,434	- 12,578	-18,035	408	1,551	381%

(*) **Thu nhập khác:** theo kế hoạch 2021 thì thu nhập khác được ghi nhận từ dự án Phú Tân, trong năm 2021 dự án Phú Tân vẫn chưa được triển khai, do đó, khoản thu nhập khác này chưa được ghi nhận. Thu nhập khác được ghi nhận trong năm 2021, được ghi nhận từ việc hoàn nhập các khoản nợ phải thu, đã được trích lập dự phòng tương ứng số tiền 13,5 tỷ đồng, từ Hợp đồng bán nợ cho Công ty TNHH Mạnh Quang. Đối với, Hợp đồng mua bán nợ này, Ban kiểm soát đã có kiến nghị đến Ban điều hành Công ty, đề nghị loại trừ và không ghi nhận Hợp đồng mua bán nợ này tại Báo cáo tài chính 2021, do chưa có ý kiến chấp thuận của HĐQT theo thẩm quyền phê duyệt và chưa được thực hiện theo đúng các trình tự tại Quy chế quản lý nợ phải thu.

Kết quả kinh doanh năm 2021, sau khi loại trừ khoản thu nhập khác, từ Hợp đồng bán nợ:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	KH 2021	TH 2021 loại trừ phần bán nợ	%TH/KH
1	Doanh thu thuần từ hoạt động SXKD	73,024	57,264	78%
2	Giá vốn hàng bán	66,820	53,849	81%
A	Lợi nhuận gộp	6,204	3,414	55%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	50	11	21%
4	Chi phí bán hàng	1,000	1,188	119%
5	Chi phí QLDN	7,837	7,684	98%
6	Chi phí lãi vay	6,864	6,463	94%
B	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	-9,447	-11,910	126%
7	Thu nhập khác	11,669	76	1%
8	Chi phí khác	1,815	107	6%
C	Lợi nhuận khác	9,854	-31	-1%
	Tổng lợi nhuận trước thuế (B+C)	408	-11,941	-2930%

+ Doanh thu tập trung chính vào 02 mảng hoạt động kinh doanh: vật liệu xây dựng và thi công xây dựng công trình.

+ Tổng doanh thu không hoàn thành so với kế hoạch 2021 đã được ĐHĐCĐ giao, doanh thu thực hiện giảm 22%; trong khi chi phí giá vốn cao hơn kế hoạch 2% và các khoản chi phí không giảm tương ứng: (i) chi phí bán hàng, (ii) chi phí quản lý, (iii) chi phí lãi vay, dẫn đến lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh lỗ 11,9 tỷ đồng vượt 26% so với kế hoạch.

Nguyên nhân:

- ✚ Kinh doanh vật liệu xây dựng: thực hiện theo kế hoạch, đối với mảng này công ty chỉ duy trì thực hiện bán hàng tồn kho và thu hồi công nợ tồn tại từ những năm trước.
- ✚ Thi công công trình: do ảnh hưởng dịch Covid-19, một số công trình thi công không kịp theo kế hoạch tiến độ thời gian tại thời điểm 31/12/2021, nên sẽ được ghi nhận hoàn thành trong năm 2022.
- ✚ Chi phí giá vốn chưa đạt so với kế hoạch đề ra; chi phí quản lý và chi phí lãi vay chưa giảm tương ứng với tỷ lệ giảm của Doanh thu.

=> Kết quả kinh doanh sau khi loại trừ khoản thu nhập khác từ việc ghi nhận bán nợ thì Công ty có lợi nhuận trước thuế lỗ tương đương 11,9 tỷ đồng (kế hoạch lãi 408 triệu đồng), như vậy, đến 31/12/2021 lỗ lũy kế tương đương 41,4 tỷ đồng, vốn điều lệ của Công ty là 40,49 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu còn lại 17,3 tỷ đồng.

1.2. Thẩm định Báo cáo tài chính

- Các số liệu cơ bản về tài sản, nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2021

Đvt: triệu đồng

<u>TÀI SẢN</u>	<u>31/12/2021, điều chỉnh phân bổ</u> <u>nợ</u>	<u>31/12/2021</u>	<u>01/01/2021</u>	<u>+/-</u>
A. Tài sản ngắn hạn	85,976	99,476	78,198	7,778
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	4,931	4,931	3,401	1,530
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	63,821	63,821	66,279	(2,458)
3. Trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi	(14,591)	(1,091)	(11,377)	(3,214)
4. Hàng tồn kho	29,888	29,888	19,514	10,374
5. Tài sản ngắn hạn khác	1,927	1,927	382	1,545
B. Tài sản dài hạn	59,749	59,749	61,385	(1,636)
1. Các khoản phải thu dài hạn	1,713	1,713	1,713	-
2. Tài sản cố định	9,476	9,476	11,202	(1,726)
3. BĐS đầu tư	8,900	8,900	8,900	-
4. Tài sản dở dang dài hạn	39,661	39,661	39,570	90
5. Tài sản dài hạn khác	459	459	540	(80)
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	146,185	159,685	140,123	6,062
<u>NGUỒN VỐN</u>				
A. Nợ phải trả	128,781	128,781	110,770	18,011
1. Nợ ngắn hạn	128,781	128,781	110,600	18,181
2. Nợ dài hạn	-	-	170	(170)
B. Vốn chủ sở hữu	17,403	30,903	29,353	(11,949)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	146,185	159,685	140,123	6,062

- Chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	31/12/2021, loại trừ bán nợ	31/12/2020	31/12/2019
Chỉ tiêu cơ cấu tài sản			
Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	41.18%	44.19%	39.27%
Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	58.82%	55.81%	60.73%
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	88.09%	79.05%	70.90%
Vốn CSH / Tổng nguồn vốn	11.91%	20.95%	29.10%
Nợ phải trả / VCSH (lần)	7.40	3.77	2.44
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Tỷ số t/t hiện hành (TSLD/NNH) (lần)	0.67	0.71	0.89
Tỷ số t/t nhanh (TSLD-HTK)/NNH (lần)	0.44	0.53	0.47
Khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/ TTS BQ (ROA)	-2.10%	-2.90%	-1.69%
Hệ số LNST/ Vốn CSH BQ (ROE)	-14.21%	-12.06%	-5.79%
Hệ số LNST/ Tổng doanh thu (ROS)	-20.82%	-18.44%	-9.25%
Hiệu quả hoạt động			
Vòng quay phải thu khách hàng (lần)	1.42	2.35	2.24
Vòng quay phải trả người bán (lần)	3.86	8.35	8.33
Vòng quay hàng tồn kho (lần)	2.18	2.85	3.32

Tỷ lệ tài sản dài hạn giảm, từ chỉ tiêu phân bổ chi phí khấu hao tài sản cố định. Công ty đang sử dụng nguồn từ nợ ngắn hạn để tài trợ cho tài sản dài hạn, do ảnh hưởng lớn từ việc đầu tư vào Dự án Phú Tân và Chợ Mỹ Thạnh An có giá trị lần lượt 36 tỷ và 6,3 tỷ đồng. Mất cân đối về tài chính giữa tỷ số Nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn 42,8 tỷ đồng, cho thấy khả năng thanh toán của Công ty ngày càng khó khăn.

Tỷ lệ nợ phải trả / VCSH tăng cao so với các năm trước, tỷ lệ nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu là 7,4 lần, tỷ lệ này được HĐQT phê duyệt chỉ ở mức 2,3 lần.

Vốn chủ sở hữu còn lại 17,4 tỷ đồng giảm 57% so với vốn điều lệ của Công ty 40,49 tỷ đồng, giá trị suy giảm tương đương 23 tỷ đồng.

Báo cáo tài chính (BCTC) bán niên và cả năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ được ký phát hành ngày 26/04/2022. Trong đó, đơn vị kiểm toán đã “từ chối đưa ra ý kiến” đối với Báo cáo tài chính của Công ty, với lý do: (1) Hợp đồng mua bán nợ với CT TNHH Mạnh Quang không có hiệu lực, do vượt thẩm quyền Giám đốc và không thực hiện theo quy chế quản lý nợ phải thu; (2) thiếu thư xác nhận công nợ của khoản phải thu và phải trả tương đương 80 tỷ đồng.

Như vậy, BCTC năm 2021 của Công ty, đã được đơn vị kiểm toán nêu “không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán”, về việc này Ban kiểm soát, đã đề nghị Công ty loại trừ Hợp đồng mua bán nợ tại BCTC năm 2021 và đề nghị Ban điều hành thực hiện và cung cấp Biên bản đối chiếu công nợ theo qui định.

1.3. Chế độ chính sách, tiền lương

Tổng số CBNV tính đến 31/12/2021 là 25 người (ban điều hành: 02 người Giám đốc và Kế toán trưởng, người lao động: 23 người), số lượng người lao động giảm so với đầu năm là 18

người. Tổng số CBNV tính đến 19/02/2022 là 17 người (ban điều hành: 02 người Giám đốc và Kế toán trưởng, người lao động: 15 người), số lượng người lao động giảm so với đầu năm là 8 người.

Tiền lương năm 2021 được tính dựa trên Hợp đồng lao động đã ký kết, quỹ lương thực hiện 6 tháng cuối năm 2021 là 1,02 tỷ đồng, lũy kế cả năm 2,58 tỷ đồng.

Tổng tiền BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ phải nộp 6 tháng cuối năm 2021 là 323 triệu đồng (Chi phí: 225 triệu đồng, khấu trừ lương Người lao động: 98 triệu đồng), lũy kế cả năm là 825 triệu đồng (Chi phí: 573 triệu đồng, khấu trừ lương Người lao động: 252 triệu đồng).

=> Công ty đã thực hiện chi trả và tạm ứng tiền lương cho CBNV theo mức lương được ghi trên Hợp đồng lao động và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ BHXH trong năm 2021

2. Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

2.1 Nghị quyết Đại hội đồng thường niên 2021

- Công ty chưa hoàn thành các chỉ tiêu kết quả kinh doanh, doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh đạt 78% kế hoạch, lợi nhuận thuần lỗ 11,9 tỷ đồng (nêu tại I, 1.1). Trong năm 2021, không thực hiện việc phân phối lợi nhuận, do kết quả kinh doanh lỗ năm 2020.

- Thù lao HĐQT, BKS sẽ được thực hiện: trong trường hợp Công ty đạt hoặc vượt kế hoạch, HĐQT sẽ trình ĐHCĐ năm 2022 về việc chi thù lao HĐQT, BKS năm.

2.2 Tình hình triển khai thực hiện đề án tái cơ cấu

ĐHCĐ bất thường ngày 03/12/2019 đã thông qua đề án tái cơ cấu Công ty giai đoạn 2019 – 2023, với một số nội dung:

+ Công ty đã triển khai tinh gọn bộ máy nhân sự với số lượng từ 119 người đến nay còn 25 người.

+ Thanh lý một số phương tiện vận tải đường thủy, đường bộ và xe cơ giới cũ hay hư hỏng, lạc hậu kỹ thuật.

+ Bất động sản đầu tư (Kho Mỹ An) và tài sản cố định là nhà cửa (trụ sở văn phòng tại Xã Mỹ Thạnh An): chưa triển khai theo đề án. Hiện tại, trụ sở văn phòng trước đây tại xã Mỹ Thạnh An đang cho thuê, để làm văn phòng làm việc, thời hạn 2,5 năm, mức phí 25 triệu đồng/tháng; Kho Mỹ An đang cho thuê, thời hạn: đến 23/09/2023 với mức phí 36,3 triệu đồng/tháng.

+ 02 mảng kinh doanh chính là kinh doanh vật liệu xây dựng và thi công công trình xây dựng đều chưa đạt được những tiêu chí theo đề án như: Doanh thu, tỷ lệ lợi nhuận, kiểm soát rủi ro đối với công nợ phải thu phát sinh.

+ Hoạt động đầu tư dự án: (1) Dự án Phú Tân, vẫn trong giai đoạn làm việc cùng các cơ quan hữu quan để tiến hành thủ tục pháp lý liên quan đến dự án. (2) Chợ Mỹ Thạnh An, chưa có ý kiến của Cơ quan hữu quan đối với việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất Chợ sang đất Thương mại – dịch vụ; chưa tìm được đối tác để cho thuê/hợp tác.

3. Kiểm soát hoạt động của Hội đồng Quản trị (HĐQT)

3.1 HĐQT có các thành viên như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Đặng Minh Thừa	Chủ tịch	30/06/2021	
Bà Mai Thị Thanh Thủy	Chủ tịch	15/06/2018	30/06/2021
Bà Phạm Tường Vi	Thành viên	31/05/2019	
Ông Nguyễn Văn Thạnh	Thành viên	15/06/2018	
Ông Đinh Hoàng Vinh	Thành viên	30/06/2020	30/06/2021
Ông Phạm Đức Thắng	Thành viên	30/06/2021	
Bà Trương Thị Yến	Thành viên	13/01/2021	30/06/2021

3.2 HĐQT đã thực hiện:

- Thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đối với ĐHĐCĐ bất thường vào ngày 13/01/2021 (với nội dung: Thông qua Tờ trình ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án thực hiện dự án Phú Tân); tổ chức ĐHĐCĐ thường niên của Công ty vào ngày 30/6/2021.

- Xây dựng và ban hành các Quy chế: Quản lý thi công xây dựng, Giao khoán thi công xây dựng, Quản lý nợ phải thu.

- Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc, Người đại diện, Chủ tài khoản và người công bố thông tin đối với Bà Trương Thị Yến theo đơn xin nghỉ việc và bổ nhiệm người thay thế là Ông Phạm Đức Thắng kể từ ngày 27/4/2021 đến hết nhiệm kỳ 2018 – 2022.

- Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với Bà Đỗ Thị Thu Trang theo đơn xin nghỉ việc và bổ nhiệm người thay thế là Ông Phạm Trí Thành kể từ ngày 27/4/2021 đến hết nhiệm kỳ 2018 – 2022.

- Thông qua kế hoạch vay vốn và bảo lãnh ngân hàng năm 2021 – 2022 (vay vốn: 88 tỷ, bảo lãnh: 33 tỷ).

- Ngày 5/5/2021 HĐQT đã ban hành Nghị quyết giao Giám đốc Công ty rà soát lại số liệu, chuẩn bị toàn bộ hồ sơ, chứng cứ và trình báo đến Công an và các cơ quan có thẩm quyền để điều tra làm rõ trách nhiệm của Ông Phan Quốc Thông và Ông Nguyễn Hoài Yên nguyên Giám đốc trước đây của Công ty, liên quan đến các khoản công nợ phải thu kéo dài và các tồn tại tài chính của công ty trước đây.

- Đề xuất giá trị đầu tư khu đất 4,9 ha đất Ao sen phường Phú Khương (nay là phường Phú Tân) để lựa chọn phương án xử lý, đúng qui định làm cơ sở giao Giám đốc công ty thảo luận, phản biện tại cuộc họp với các Sở ban ngành nhằm bảo vệ tối đa quyền và lợi ích hợp pháp của công ty đối với khu đất.

- Giao giám đốc Công ty chủ động tiếp tục triển khai các thủ tục pháp lý cần thiết theo quy định của pháp luật để xử lý vụ việc tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Phường Phú Tân.

- Giải quyết các văn bản kiến nghị liên quan đến tình hình công nợ, hợp đồng khoán thi công xây dựng liên quan đến công trình Trường TH Minh Đức và Trường Bến Tre giai đoạn 4,

cho đến nay, công nợ liên quan đến 02 công trình này đang được Tòa án thụ lý và giải quyết tranh chấp.

- Luôn bám sát, đôn đốc đối với các hoạt động của công ty: (1) thu hồi công nợ và báo cáo tình hình thu hồi hàng tháng; (2) cơ cấu các khoản nợ vay theo đúng quy định và quy chế; (3) bố trí và sắp xếp nhân sự phù hợp đúng lộ trình và quy định pháp luật; (4) đôn đốc thực hiện các vụ kiện của Công ty.

- Các phiên họp HĐQT trong năm có mời Ban Kiểm soát tham dự.

HĐQT đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT theo Điều lệ, đảm bảo việc chỉ đạo, quản trị theo đúng pháp luật. Hiện nay, tình hình tài chính và kinh doanh của Công ty hết sức khó khăn thông qua toàn cảnh kết quả kinh doanh năm 2021, để đảm bảo cao nhất đối với quyền lợi của cổ đông => HĐQT cần xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2022 phù hợp tình hình thực tại của Công ty trình ĐHCĐ thường niên.

4. Kiểm soát hoạt động của Ban giám đốc

Ban Giám đốc có các thành viên như sau :

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Phạm Đức Thắng	Giám đốc	27/04/2021	
Bà Trương Thị Yến	Giám đốc	11/03/2021	27/04/2021
Ông Đinh Hoàng Vinh	Giám đốc	15/09/2020	11/03/2021

Cùng với HĐQT, Ban giám đốc đã triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT trong việc điều hành sản xuất kinh doanh.

Tình hình tài chính khó khăn, kết quả kinh doanh chưa được cải thiện, sự thay đổi liên tục Ban giám đốc trong thời gian vừa qua cũng cho thấy sự khó khăn của HĐQT trong việc lựa chọn nhân sự chủ chốt của Công ty một cách ổn định. Những tồn tại tài chính ảnh hưởng lớn đến dòng tiền của Công ty được thể hiện qua các Biên bản bàn giao của Giám đốc từng thời kỳ.

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh:

+ Doanh thu bán hàng năm 2021 sụt giảm mạnh so với các năm trước, và đạt tỷ lệ 78% tương đương số tiền 57,26 tỷ đồng so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 30/6/2021.

+ Kết quả kinh doanh, sau khi loại trừ khoản thu nhập khác từ Hợp đồng bán nợ trong năm 2021 => lợi nhuận trước thuế lỗ 12 tỷ đồng. Lũy kế đến 31/12/2021 lỗ 41,4 tỷ đồng (đã nêu tại I khoản 1.1).

- Về công tác quản lý điều hành:

+ Trụ sở Công ty tại 207D Nguyễn Đình Chiểu - Xã Phú Hưng - Tp. Bến Tre, đang được sử dụng làm văn phòng làm việc, kho bãi.

+ Ban điều hành đã triển khai các biện pháp để thu hồi công nợ: tiến hành cho đối tượng nợ ký cam kết trả nợ, kiện ra Tòa. Tuy nhiên, việc thu hồi công nợ chưa đạt được kết quả cao,

tổng dư nợ phải thu đến 31/12/2021 tương đương 62 tỷ (trong đó trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi tương đương 14,6 tỷ đồng), bao gồm:

Dvt: đồng

TT	Khoản mục – Nợ phải thu	Dư nợ phải thu	Trong đó, trích lập dự phòng	Ghi chú
1	Kinh doanh VLXD	12,758,214,762	2,884,029,313	tk 131
2	Thi công công trình (*)	25,147,410,617	5,681,001,387	tk 131
3	Nợ phải thu nội bộ	1,101,822,516		Tk 138
4	Nợ phải thu các đội, từ việc cho tạm ứng vượt giá trị giao khoán	23,009,660,959	6,014,100,582	Tk 138
	Cộng	62,017,108,854	14,579,131,282	

(*) Riêng nợ phải thu Công An tỉnh Bến Tre là 15,6 tỷ đồng cho 03 công trình: Trại tạm giam là 10,6 tỷ đồng; Công An huyện Thạnh Phú – 426 triệu đồng; nhà làm việc khối cảnh sát 4,6 tỷ đồng. Riêng 02 công trình Công An huyện Thạnh Phú và nhà làm việc khối cảnh sát khả năng thu hồi sẽ còn kéo dài do vướng nguồn giải ngân không thuộc thẩm quyền của Bộ Công An, đối với công trình trại tạm giam Công ty đã thực hiện quyết toán và xuất bổ sung giá trị tăng thêm 748 triệu đồng vào ngày 30/3/2022 và tiếp tục phối hợp với Chủ đầu tư, để sớm thu hồi được khoản công nợ tương đương 11,3 tỷ đồng, bao gồm cả giá trị tăng thêm.

+ Thi công xây dựng công trình: việc quyết toán các công trình thi công chậm, kéo dài so với thời hạn Hợp đồng giao khoán. Khi quyết toán các công trình thi công với Đội, thì đa số Công ty đều cho Đội tạm ứng vượt so với giá trị Hợp đồng giao khoán, và việc thu hồi công nợ từ các Đội chậm trễ, ảnh hưởng nhiều đến nguồn tiền để tiếp tục thi công hoàn thành những công trình dở dang. Số dư nợ phải thu do tạm ứng vượt cho các Đội thi công tương đương 36 tỷ đồng (đính kèm thuyết minh 01).

+ Nợ vay tại ngân hàng phục vụ hoạt động sản xuất kinh Doanh đến 31/12/2021 là 85,9 tỷ đồng, áp lực nợ gốc và lãi vay quá hạn với số tiền lớn tại ngân hàng, do đó, Ban điều hành công ty đang xây dựng các phương án kinh doanh và tích cực thu hồi công nợ tồn đọng để có nguồn tiền thanh toán nợ vay. Hiện nay, phía ngân hàng đang yêu cầu Công ty bàn giao toàn bộ tài sản đảm bảo để phía ngân hàng xử lý thu hồi nợ.

+ Dự án Phú Tân: Ban điều hành công ty đã tham gia cuộc họp vào ngày 24/09/2021 với các Sở ban ngành, thông qua cuộc họp Ban điều hành công ty một lần nữa đã khẳng định quyền sở hữu 4,91ha đất Ao sen của Công ty là hợp pháp. Trong trường hợp, các Sở ban ngành tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, mà Công ty và/hoặc liên doanh nhà đầu tư không trúng thầu hoặc không tham gia đấu thầu, thì công ty được nhận tiền đền bù tương ứng theo khung giá đất cùng chi phí cơ hội và giá trị Công ty đã bỏ ra đầu tư từ năm 2009. Công ty đang tiếp tục tích cực làm việc trực tiếp và gửi văn bản kiến nghị đến các Sở ban ngành liên quan để bảo vệ quyền lợi tối đa cho Công ty, kể từ thời điểm Công ty nhận được Quyết định số 90/QĐ-SKHĐT ngày 22/7/2019 của Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bến Tre về việc chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư dự án của Công ty.

+ Việc tranh chấp một số thửa đất nằm trong Dự án Phú Tân mà Công ty đã nhận chuyển nhượng từ cá nhân giai đoạn năm 2010 nhưng chưa được chuyển tên Công ty, mặc dù Công ty đang giữ bản chính của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Công ty đã thuê đơn vị tư

vấn luật để đảm bảo quyền lợi tối đa cho Công ty, hiện nay, đơn vị tư vấn luật vẫn đang tiếp tục thực hiện theo các thủ tục của Tòa Án nhân dân thành phố Bến Tre.

+ Dự án Chợ Mỹ Thạnh An: đã tạm ngừng thi công, hiện đang trong giai đoạn tìm kiếm đối tác để hợp tác, với giá trị đầu tư 6,3 tỷ đồng (giá trị đất: 3,7 tỷ, xây dựng: 2,6 tỷ). Cho đến nay chưa tìm được đối tác cho thuê/hợp tác. Ban điều hành Công ty đã gửi văn bản đến Sở Công thương và UBND tỉnh Bến Tre về việc xin chuyển đổi mục đích sử dụng từ Chợ sang đất thương mại dịch vụ, trong năm 2021 vẫn chưa có thêm tiến triển mới. Hiện tại, một phần diện tích đang cho thuê, để làm kho để vật tư điện, thời hạn: 2,5 năm, mức phí: 5,5 triệu đồng/tháng.

+ Đối với hoạt động khai thác cát:

- + Các mỏ cát đều đã hết thời hạn khai thác từ cuối năm 2018, số tiền Công ty đã ký quỹ trước đây là 1,7 tỷ đồng để được cấp quyền khai thác, Công ty đã trích lập dự phòng toàn bộ theo qui định. Số tiền này, Công ty sẽ được nhận lại sau khi hoàn thành các thủ tục hoàn nguyên theo qui định.
- + Tháng 11/2019 đoàn Thanh tra chính phủ đến làm việc tại Công ty về hoạt động khai thác cát đối với các mỏ cát được cấp phép trên địa bàn tỉnh Bến Tre, do đó thủ tục đóng cửa mỏ của Công ty hiện nay đang được Sở tài nguyên môi trường tạm thời chậm lại tiến độ giải quyết hồ sơ.
- + Theo dự thảo kết luận của Đoàn thanh tra đã được UBND tỉnh Bến Tre công bố vào ngày 03/01/2020 trong đó kết luận: truy thu số tiền thuế Công ty phải nộp hơn 18 tỷ đồng, đồng thời chuyển hồ sơ vụ việc sang Cơ quan điều tra và truy cứu trách nhiệm hình sự về tội trốn thuế; giao UBND tỉnh triển khai thực hiện, xử lý các việc liên quan.
- + Ngày 28/02/2020, Công ty đã có văn bản số 60/BC-UBND để giải trình gửi Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến tre và Đoàn Thanh tra Chính phủ, trong đó có đưa ra một số dẫn chứng đối với cơ sở kết luận của Đoàn Thanh tra là chưa phù hợp tại thời điểm Công ty khai thác.
- + Ngày 3/4/2021, Công ty nhận được văn bản số 924/STNMT-QLTN,B&KTTV ngày 31/3/2021 từ Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre đề nghị Công ty hoàn thành thủ tục đóng cửa các mỏ cát đã hết hạn, nếu không thì sẽ thực hiện sử dụng tiền ký quỹ của Công ty để thực hiện.
- + Ngày 12/4/2021, Công ty đã thực hiện công bố thông tin đối với nội dung tại văn bản số 541/TB-TTCTP ngày 02/4/2021 (văn bản số 541) nội dung thông báo kết luận thanh tra chính phủ trong đó có nội dung liên quan đến tồn tại hạn chế trong việc khai thác cát, văn bản đã nêu Công ty không kê khai nộp thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và không hạch toán trên sổ kế toán gây thiệt hại ngân sách nhà nước với số tạm tính là 18.875.538.144 đồng. Theo đó, thanh tra chính phủ kiến nghị giao Công an Tỉnh điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật đối với hành vi trốn thuế tại Công ty.
- + Ngày 13/5/2021, Giám đốc Công ty đã gửi đơn đến Cơ quan điều tra Bộ Công An đối với một số sai phạm về hoạt động khai thác cát đối với Ông Phan Quốc Thông.

- ✚ Ngày 15/7/2021, UBND Tỉnh Bến Tre có kế hoạch số 4063/KH-UBND về việc thực hiện kết luận thanh tra số 496/KL-TTCTP ngày 29/3/2021, trong đó tại mục 3 phần II, liên quan việc khai thác cát, giao Công an tỉnh thực hiện kiểm tra tại Công ty.
- ✚ Ngày 16/9/2021, Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an tỉnh Bến Tre (Cơ quan CSĐT), đã có văn bản số 310 về việc đề nghị cung cấp chứng cứ, đồ vật, tài liệu, dữ liệu điện tử để xác minh ý kiến của Thanh tra Chính phủ về dấu hiệu trốn thuế đối với hoạt động khai thác cát của Công ty từ năm 2011 tới tháng 9/2019.
- ✚ Ngày 21/10/2021, giữa Công ty và Cơ quan CSĐT đã có Biên bản làm việc ghi nhận cách thức cung cấp tài liệu hồ sơ và cùng ngày Công ty đã bàn giao cho Cơ quan CSĐT các chứng từ liên quan. Cơ quan CSĐT đã có văn bản mời các nhân sự có liên quan đến làm việc, nhưng do diễn biến dịch Covid phức tạp dẫn đến buổi làm việc được dời lại.

+ Các sự vụ khác:

- ✚ Trong tháng 9/2021, Giám đốc Công ty đã gửi đơn đến Cơ quan điều tra Công An tỉnh Bến Tre, đối với những tồn tại tài chính trong thời gian đảm nhiệm chức vụ của Ông Nguyễn Hoài Yên, tuy nhiên cơ quan Công an đã đề nghị chuyển sang Tòa án để thụ lý theo thẩm quyền, cho đến nay, công ty vẫn tiếp tục duy trì theo hướng trình báo cơ quan Công an để được thụ lý vụ việc, nhằm bảo vệ tối đa các quyền lợi của cổ đông và việc thu hồi công nợ tồn đọng được đạt hiệu quả cao nhất.
- ✚ Bên cạnh việc công ty gửi đơn thư đến Cơ quan Công An, Tòa Án và các sở ban ngành, đối với các đối tượng liên quan đến các khoản công nợ phải thu trước đây, với số tiền rất lớn tổng các khoản nợ phải thu tương đương 62 tỷ đồng (*nêu trên*), bên cạnh đó, Công ty cũng nhận được một số đơn thư kiện thông qua Tòa Án và khiếu kiện trực tiếp gửi đến Công ty liên quan đến công nợ mà công ty phải trả cho đơn vị cung cấp: CT TNHH MTV Nguyễn Thanh, CT TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Bến Tre, và một số nhà cung cấp khác, hiện đang được Giám đốc Công ty trực tiếp xử lý theo thẩm quyền, tỷ lệ nợ phải trả của Đơn vị cung cấp chiếm 24% trên tổng nợ phải thu khách hàng.

II. PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ TRƯỞNG CÁC BỘ PHẬN:

Ban kiểm soát đã tham dự các cuộc họp của HĐQT, tham gia đóng góp ý kiến với HĐQT và Ban điều hành về công tác điều hành hoạt động của Công ty.

Trong quá trình hoạt động Ban Kiểm soát được HĐQT và Ban điều hành tạo điều kiện để Ban Kiểm soát hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ.

BKS tham dự các cuộc họp cùng Ban điều hành và Trưởng các bộ phận khi có yêu cầu có mặt BKS.

Báo cáo tài chính năm 2021, Ban kiểm soát cũng đã có những ý kiến không chấp thuận đối với việc Công ty ghi nhận Hợp đồng mua bán nợ giữa Công ty với CT TNHH Mạnh Quang với giá trị 20,8 tỷ đồng và kiến nghị liên quan đến việc đối chiếu công nợ phải thu, phải trả tại thời điểm kết thúc năm tài chính 2021, dẫn đến có sự chênh lệch về kết quả kinh doanh như đã

nêu tại mục 1.1.

III. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ:

Công ty tích cực đẩy nhanh tiến độ thu hồi công nợ của khách hàng, chủ đầu tư và các đội thi công xây dựng để đảm bảo an toàn tài chính và tạo dòng tiền cho Công ty. Liên tục gửi văn bản đòi nợ đến các đối tượng nợ và áp dụng các biện pháp theo quy định của pháp luật nhằm sớm thu hồi được nợ phải thu từ các đơn vị và cá nhân liên quan.

Thực hiện, việc kiểm toán lại Báo cáo tài chính năm 2021, với mục tiêu đạt được ý kiến chấp thuận BCTC của đơn vị kiểm toán. Công ty được niêm yết trên thị trường chứng khoán, do đó, BCTC phải được hiện theo đúng các Quy chế nội bộ, tránh sự hiểu lầm cho các đối tượng đọc và sử dụng Báo cáo tài chính của Công ty.

Giải quyết dứt điểm các đơn thư khiếu kiện liên quan đến các khoản công nợ phải trả đối với các đơn vị cung cấp, bố trí nhân sự tham gia phiên tòa và cung cấp các chứng cứ theo qui định đảm bảo quyền lợi của các bên.

Rà soát tiến độ thi công công trình đảm bảo hoàn thành theo tiến độ của Hợp đồng thi công đã ký kết với Chủ đầu tư, để tránh những rủi ro phạt vi phạm Hợp đồng, ảnh hưởng đến việc đấu thầu các công trình thi công xây dựng.

Dự án Phú Tân: Công ty tiếp tục tăng cường phối hợp và có văn bản kiến nghị đến các Cơ quan hữu quan, nhằm đảm bảo Quyền sở hữu các khu đất đã làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cho Công ty, bám sát chủ Trương của Ủy ban tỉnh Bến Tre để sớm hoàn thành thủ tục liên quan tạo nguồn thu cho Công ty. Công ty tiến hành thuê đơn vị kiểm toán, kiểm toán toàn bộ giá trị đã đầu tư vào dự án nhằm bổ sung thêm cơ sở hồ sơ cho dự án.

Dự án Chợ Mỹ Thạnh An: Tiếp tục sớm tìm kiếm đối tác cho thuê/hợp tác và kiến nghị UBND tỉnh Bến Tre về việc xin chuyển đổi mục đích sử dụng từ đất Chợ sang đất thương mại dịch vụ. Công ty tiến hành thuê đơn vị kiểm toán, để kiểm toán toàn bộ giá trị đã đầu tư vào dự án.

Mỏ cát: Tiếp tục phối hợp cùng Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Bến Tre, để cung cấp các tài liệu, chứng cứ để làm rõ các nội dung tại văn bản số 541 của thanh tra chính phủ đã kết luận. Tiếp tục rà soát chặt chẽ và thực hiện việc đóng cửa các mỏ cát đã hết thời hạn khai thác, và kịp thời xử lý những rủi ro liên quan (nếu có) theo đúng qui định.

Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 03/12/2019 đã thông qua kế hoạch tái cấu trúc lại Công ty cho giai đoạn từ 2019 – 2023, tính đến 31/12/2021, một số các tiêu chí liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, bán bất động sản đầu tư, tài sản cố định là bất động sản và đầu tư dự án theo đề án đưa ra chưa thực hiện. Đề nghị Công ty trình ĐHĐCĐ điều chỉnh đề án tái cấu trúc Công ty giai đoạn 2019 -2023, cho phù hợp tình hình hiện tại của Công ty.

Xây dựng kế hoạch năm 2022 chi tiết và cụ thể theo tình hình thực tế, thực trạng khả năng tài chính của Công ty, trong quá trình thực hiện phải luôn bám theo kế hoạch đã xây dựng, để có những điều chỉnh kịp thời nhằm mục tiêu đạt được kế hoạch đã đề ra.

IV. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2021

Để nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát, Ban kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cho từng thành viên.

Thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực thi pháp luật, Điều lệ của Công ty, việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, bao gồm chế độ bảo hiểm, quyền lợi cho người lao động và các nghĩa vụ tài chính khác.

Kiểm soát hoạt động tài chính Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính (đã kiểm tra BCTC 6 tháng đầu năm 2021, cả năm 2021).

Thẩm định kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính Quý 1/2021, 6 tháng đầu năm 2021 và cả năm 2021.

Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 và tiếp tục đánh giá tình triển khai thực hiện đề án tái cơ cấu Công ty giai đoạn 2019 – 2023.

Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty

Trong năm, các thành viên Ban kiểm soát đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thể hiện tính trung thực khách quan.

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2022

Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty và Pháp luật nhà nước hiện hành;

Tiếp tục thường xuyên kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Thẩm định báo cáo tài chính định kỳ 6 tháng và cả năm.

Trong hoạt động của mình, để đạt được kết quả tốt nhất, Ban kiểm soát sẽ cố gắng nỗ lực nhiều hơn nữa và rất mong tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của các Quý vị cổ đông cũng như của Hội đồng quản trị, sự hợp tác và phối hợp của Ban giám đốc và các bộ phận nghiệp vụ.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông./..

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban điều hành;
- Lưu Công ty, BKS.

Bến Tre, ngày 26 tháng 09 năm 2022

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban

(Đã ký)

Đỗ Thị Kim Anh



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Vật liệu Xây dựng Bến Tre

Hội đồng quản trị CTCP Vật liệu Xây dựng Bến Tre xin gửi tới Quý Cổ đông báo cáo gồm các phần như sau:

- Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021;
- Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động;
- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành công ty;
- Kế hoạch định hướng của Hội đồng Quản trị năm 2022.

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021:

1. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị (HDQT) trong năm 2021:

HDQT bao gồm 05 thành viên đến tháng 06/2021, sau đó chỉ còn 04 thành viên và đã tổ chức 27 cuộc họp (từ tháng 01 đến tháng 12). Cụ thể như sau :

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Thời gian tham gia HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Ghi chú
1	Ông Đặng Minh Thừa	Chủ tịch	30/06/2021	10/10	100%	Bổ nhiệm theo NQ ĐHCĐ thường niên năm 2021
2	Ông Phạm Đức Thắng	Thành viên	30/06/2021	10/10	100%	Bổ nhiệm theo NQ ĐHCĐ thường niên năm 2021
3	Ông Nguyễn Văn Thạnh	Thành viên	15/06/2018	27/27	100%	
4	Bà Phạm Tường Vi	Thành viên	31/05/2019	27/27	100%	
5	Ông Đinh Hoàng Vinh	Thành viên	Từ 30/06/2020 đến 30/06/2021	07/07	100%	Có đơn từ nhiệm, Miễn nhiệm theo NQ ĐHCĐ thường niên năm 2021

6	Bà Trương Thị Yến	Thành viên	Từ 14/01/2021 Đến 30/06/2021	06/06	100%	Có đơn từ nhiệm, Miễn nhiệm theo NQ ĐHCĐ thường niên năm 2021
7	Bà Mai Thị Thanh Thủy	Chủ tịch	Từ 15/06/2018 đến 30/06/2021	17/17	100%	Có đơn từ nhiệm, Miễn nhiệm theo NQ ĐHCĐ thường niên năm 2021

2. Những hoạt động chính của HĐQT trong năm 2021 :

a/ Hàng tháng, HĐQT tiến hành họp định kỳ và bất thường, trong phiên họp, HĐQT nghe BGD báo cáo và chỉ đạo về các vấn đề :

- Tình hình hình thực hiện và kế hoạch sản xuất, kinh doanh, thi công xây dựng... định kỳ hàng tuần, hàng tháng, quý, năm.
- Tình hình tài chính định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm.
- Công tác tổ chức, hành chính, nhân sự.
- Việc thu hồi nợ định kỳ 02 tuần/lần.
- Xây dựng các Qui chế thi công xây dựng, qui chế khoán thi công, qui chế quản lý nợ phải thu.

Theo đó, HĐQT đã kịp thời đưa ra những ý kiến đóng góp, chỉ đạo BGD điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh cho Công ty.

b/ Ngoài các nội dung trên, HĐQT Công ty xem xét và thống nhất trình lên ĐHCĐ thường niên các vấn đề sau: Báo cáo HĐQT, Báo cáo Ban Kiểm soát, Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, Thù lao của HĐQT và BKS, Kế hoạch tài chính năm kế tiếp, Thay đổi bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động BKS, Quy chế quản trị nội bộ và các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (viết tắt là ĐHCĐ)

HĐQT đã thực hiện theo đúng tinh thần các nghị quyết ĐHCĐ, các quy định tại Điều lệ, quy định hiện hành của pháp luật; từng bước giải quyết những

tồn tại vướng mắc tại Công ty.

3. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT :

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2021/NQ-HĐQT	13/01/2021	Thông qua các qui chế của Công ty gồm có: Qui chế quản lý thi công xây dựng, Qui chế giao khoán thi công xây dựng, Qui chế quản lý nợ phải thu của CTCP Vật liệu Xây dựng Bến Tre.	100%
2	02/2021/NQ-HĐQT	01/02/2021	Về việc Tranh chấp chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại dự án Phú Tân – Tp. Bến Tre	100%
3	03/2021/NQ-HĐQT	11/03/2021	Miễn nhiệm, bổ nhiệm Giám đốc Công ty	100%
4	04/2021/NQ-HĐQT	11/03/2021	Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông	100%
5	05/2021/NQ-HĐQT	23/04/2021	Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2021	100%
6	06/2021/NQ-HĐQT	27/04/2021	Miễn nhiệm, bổ nhiệm chức vụ Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty	100%
7	06A/2021/NQ-HĐQT	05/05/2021	Xử lý trách nhiệm Giám đốc giai đoạn 2013-2018 và 2018-2020	100%
8	07/2021/NQ-HĐQT	25/05/2021	Thông qua tài liệu, thời gian, địa điểm tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2021	100%
9	08/2021/NQ-HĐQT	30/06/2021	Bầu chọn chủ tịch HĐQT	100%
10	09/2021/NQ-HĐQT	26/08/2021	Thông qua Tờ trình 136/2021/TT.BGD ngày 20/08/2020 của Giám đốc Công ty về Kế hoạch vay vốn và bảo lãnh ngân hàng năm 2021-2022 của Công ty cổ phần Vật Liệu Xây Dựng Bến Tre bao gồm: + Vay vốn: 88.000.000.000 đồng + Bảo lãnh: 30.000.000.000 đồng	100%
11	10/2021/NQ-HĐQT	18/10/2021	Thông qua Tờ trình số 149/2021/TTr-VLXD ngày 07/10/2021 của Giám đốc Công ty về việc đề xuất giá trị đầu tư tại khu đất 4,9 ha để lựa chọn phương án xử lý, đúng quy định gửi cho Sở tài chính Bến Tre.	100%
12	11/2021/NQ-HĐQT	19/11/2021	Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông để xin ý kiến cổ đông bằng văn bản, ngày chốt danh sách là	100%

			ngày: 29/12/2021.	
13	12/2021/NQ-HĐQT	22/12/2021	Thông qua việc thay đổi ngày chốt danh sách cổ đông để lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản là ngày: 06/01/2022.	100%

4. Về hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc (BGĐ):

HĐQT thường xuyên giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông (viết tắt là ĐHCĐ) và HĐQT, giám sát các hoạt động của Ban giám đốc. HĐQT đã chỉ đạo ban Giám đốc một số nội dung chính như sau :

- HĐQT thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế để có biện pháp chỉ đạo BGĐ thực hiện các chỉ tiêu do ĐHCĐ và HĐQT đưa ra.
- Rà soát, đơn đốc thu hồi công nợ vật liệu xây dựng, công nợ của các đội thi công, trích lập dự phòng, quản lý chi phí, lao động, tiền lương.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Biên bản họp do ĐHCĐ và HĐQT đề ra.
- Xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2022 trình ĐHCĐ thường niên năm 2022.
- Rà soát, có ý kiến chỉ đạo về việc triển khai các dự án của Công ty: dự án Phú Tân, dự án chợ Mỹ Thạnh An, việc cho thuê tài sản của Công ty.
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

4. Thù lao của HĐQT Công ty năm 2021:

- Thù lao năm 2020 của HĐQT, BKS đã được ĐHCĐ năm 2021 thông qua và Công ty đã thực hiện chi trả: 0 đồng.
- Thù lao năm 2021 của HĐQT, BKS đề xuất: 0 triệu đồng

II. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021

(Đơn vị tính: triệu đồng)

T T	Chỉ tiêu	TH 2018	TH 2019	TH 2020	2021		%TH/ KH
					KH	TH	
1	Doanh thu thuần từ hoạt động SXKD	226,723	131,281	96,875	73,024	57,264	78%
2	Giá vốn hàng bán	205,682	125,504	93,451	66,820	53,849	81%
A	Lợi nhuận gộp	21,041	5,777	3,424	6,204	3,414	55%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	29	103	55	50	11	21%
4	Chi phí bán hàng	3,715	3,238	2,022	1,000	1,188	119%
5	Chi phí QLDN	9,900	11,511	12,910	7,837	7,684	98%
6	Chi phí lãi vay	7,070	6,487	7,228	6,864	6,463	94%
B	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	385	- 15,356	-18,682	-9,447	-11,910	126%
7	Thu nhập khác (*)	1,134	2,828	877	11,669	13,567	116%

Báo cáo Hội đồng quản trị

8	Chi phí khác	85	50	231	1,815	107	6%
C	Lợi nhuận khác	1,049	2,778	646	9,854	13,461	137%
	Tổng lợi nhuận trước thuế (B+C)	1,434	- 12,578	-18,035	408	1,551	381%

Trường hợp loại trừ thu nhập khác từ Hợp đồng mua bán nợ với Công ty TNHH Mạnh Quang:

(Đơn vị tính: triệu đồng)

TT	Chỉ tiêu	KH 2021	TH 2021 loại trừ phần bán nợ	%TH/KH
1	Doanh thu thuần từ hoạt động SXKD	73,024	57,264	78%
2	Giá vốn hàng bán	66,820	53,849	81%
A	Lợi nhuận gộp	6,204	3,414	55%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	50	11	21%
4	Chi phí bán hàng	1,000	1,188	119%
5	Chi phí QLDN	7,837	7,684	98%
6	Chi phí lãi vay	6,864	6,463	94%
B	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	-9,447	-11,910	126%
7	Thu nhập khác	11,669	76	1%
8	Chi phí khác	1,815	107	6%
C	Lợi nhuận khác	9,854	-31	-1%
	Tổng lợi nhuận trước thuế (B+C)	408	-11,941	-2930%

* Kết quả đã đạt được:

- Chỉ đạo, giám sát Ban Giám đốc thực thi các nhiệm vụ được giao:
- + Hạch toán kế toán, quyết toán các công trình theo đúng quy định.
- + Không được tạm ứng vượt theo hợp đồng khoán.
- + Đôn đốc thu hồi công nợ, làm rõ trách nhiệm tập thể cá nhân trong việc gây ra công nợ và đưa ra giải pháp thu hồi.
- Chỉ đạo xây dựng và thông qua các qui chế, qui trình nhằm quản lý hoạt động của Công ty đúng theo quy định.
- Kien toàn nhân sự Ban Điều hành để đáp ứng yêu cầu công việc tại từng thời điểm.
- Chỉ đạo Ban Điều hành có các phương án cắt giảm chi phí: tận dụng các cơ sở để cho thuê, cắt giảm nhân sự...
- Mở rộng mối quan hệ nhằm tìm kiếm sự hỗ trợ của các đối tác, nhà cung cấp và các cơ quan chức năng trong thời gian công ty gặp khó khăn.

* Những mặt chưa đạt được:

- Nợ phải thu: mặc dù đã liên tục làm việc trực tiếp với nguyên Giám đốc, các đội thi công nhưng tỷ lệ thu nợ vẫn chưa cao. Thực hiện việc đưa ra tòa khởi kiện các khách hàng nợ chậm thanh toán của Công ty, đồng thời chỉ đạo khởi tố xử lý trách nhiệm đối với các cá nhân liên quan.
- Dự án Phú Tân và dự án Chợ Mỹ Thạnh An: rà soát lại pháp lý, làm việc với các đối tác, cơ quan ban ngành (UBND tỉnh, UBND thành phố và các Sở

ban ngành...) để đẩy nhanh thủ tục pháp lý dự án. Đề xuất thay đổi mục đích sử dụng từ Chợ sang đất thương mại dịch vụ tại đất chợ Mỹ Thạnh An. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân khách quan, đến nay UBND tỉnh vẫn chưa có ý kiến phê duyệt việc thực hiện 02 dự án này.

- Do những khó khăn tài chính kéo dài, BDH chỉ thi công, xử lý những công trình dở dang, chưa trúng thầu công trình mới.

- Chưa thực hiện được những giải pháp tái cơ cấu toàn diện để cải thiện khó khăn tài chính của Công ty.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022:

1. ĐỊNH HƯỚNG CHUNG :

- Tăng cường công tác đối ngoại với cơ quan ban ngành, tổ chức đảng, công đoàn, đoàn thanh niên để xây dựng văn hóa Công ty theo mô hình phát triển hiện đại.

- Bổ sung nhân sự Ban điều hành Công ty. Đồng thời nghiên cứu sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy Công ty phù hợp với thực trạng hoạt động của Công ty.

- Tập trung cấu trúc tài chính, xử lý công nợ, xây dựng và giám sát kế hoạch dòng tiền phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và thanh toán các khoản vay (gốc và lãi) của ngân hàng.

- Tiếp tục thực hiện công tác thu hồi nợ.

- Đẩy mạnh công tác tìm kiếm đối tác để hợp tác kinh doanh các lợi thế Công ty đang có như Dự án khu đô thị Phú Tân, dự án chợ Mỹ Thạnh An, văn phòng công ty và các kho bãi hiện có của Công ty.

- Ưu tiên thực hiện thủ tục pháp lý 02 dự án khu đô thị mới Phú Tân và dự án Chợ Mỹ Thạnh An.

2. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022:

2.1. Chỉ tiêu tài chính:

Kịch bản 1:

- Doanh thu: 39.955.735.129 đồng

- Lợi nhuận: lỗ 4.741.710.547 đồng

Kịch bản 2: bổ sung hoàn nhập dự phòng nợ phải thu khó đòi

- Doanh thu: 39.955.735.129 đồng

- Lợi nhuận: lỗ 18.309.034.849 đồng

Kịch bản 3:

- Doanh thu: 77.633.973.348 đồng

- Lợi nhuận: 1.974.384.756 đồng

Cụ thể theo kế hoạch hoạt động của Ban Điều hành.

2.2. Hoạt động kinh doanh chung:

- Tiếp tục chỉ đạo, kiểm tra giám sát hoạt động của Ban Điều hành theo quy định, tổ chức họp định kỳ để thảo luận và đưa ra chỉ đạo kịp thời cho hoạt động điều hành.

- Đôn đốc thu hồi công nợ phải thu khó đòi: đối với những khách hàng có tình không thanh toán sẽ thuê đơn vị thứ ba để thu hồi hoặc đưa ra tòa án để xử lý; đối với những khoản tạm ứng nội bộ không thanh toán theo đúng thời hạn sẽ thực hiện trừ lương hàng tháng hoặc sử dụng biện pháp khác; tiếp tục theo kiện các đội thi công chưa hoàn trả công nợ cho Công ty.

- Tiếp tục rà soát, làm rõ trách nhiệm của Ban Điều hành trong việc đề công nợ phải thu lớn và việc khai thác cát theo kết luận của Thanh tra Chính phủ.

- Rà soát lại phương án đầu tư xây dựng Chợ Mỹ Thạnh An (xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre), tìm đối tác hợp tác đầu tư.

- Đôn đốc các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt Dự án khu đô thị mới Phú Tân.

- Chỉ đạo, giám sát Ban điều hành thực hiện phương án tái cơ cấu nếu được ĐHCĐ Công ty thông qua:

+ Đẩy mạnh công tác tìm kiếm đối tác để hợp tác kinh doanh, hợp tác đầu tư chợ Mỹ Thạnh An, dự án Phú Tân, duy trì hoạt động của Công ty.

+ Nhanh chóng thực hiện thủ tục bán đấu giá, thanh lý một số tài sản Công ty không dùng để trợ ngân hàng và bổ sung vốn lưu động.

Trên đây là báo cáo về Hoạt động của HĐQT về thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ năm 2021, và phương hướng năm 2022.

Kính trình với Đại hội./.

Bến Tre, ngày 26 tháng 09 năm 2022

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
(Đã ký)

ĐẶNG MINH THỪA



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE

Địa chỉ: 207D Nguyễn Đình Chiểu, Xã Phú Hưng, TP. Bến Tre, Tỉnh Bến Tre
ĐT: (0275) 3822 315 Fax: (0275) 3822 319 Website: www.vlxdbentre.com

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công Ty Cổ Phần Vật liệu xây dựng Bến Tre

Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc không phân phối lợi nhuận năm 2021 do Công ty thua lỗ.

Xin chân thành cảm ơn!

Bến Tre, ngày 26 tháng 09 năm 2022

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

(Đã ký)

ĐẶNG MINH THỪA



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE

Địa chỉ: 207D Nguyễn Đình Chiểu, Xã Phú Hưng, TP. Bến Tre, Tỉnh Bến Tre
ĐT: (0275) 3822 315 Fax: (0275) 3822 319 Website: www.vlxdbentre.com

TỜ TRÌNH

**V/v: Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch
thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công Ty Cổ Phần Vật liệu xây dựng Bến Tre

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề sau:

**1. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và tiền lương của
Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2021 đến ngày 01/5/2021 như sau:**

- Tổng mức thù lao HĐQT, BKS là: **0 đồng**. Trưởng BKS đã nhận tiền lương chuyên trách nên thù lao là 0 đồng.
- Lương của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách đến ngày 01/5/2021 là: 10 triệu đồng/tháng.

2. Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022:

Trong trường hợp Công ty đạt hoặc vượt kế hoạch, HĐQT sẽ trình ĐHCĐ năm 2023 về việc chi thù lao HĐQT, BKS năm 2022.

Nay kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!

Bến Tre, ngày 26 tháng 09 năm 2022

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

(Đã ký)

ĐẶNG MINH THỪA



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE
Địa chỉ: 207D Nguyễn Đình Chiểu, Xã Phú Hưng, TP. Bến Tre, Tỉnh Bến Tre
ĐT: (0275) 3822 315 Fax: (0275) 3822 319 Website: www.vlxdbentre.com

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 và 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua vấn đề sau:

- Ủy quyền cho Ban Kiểm soát lựa chọn đơn vị kiểm toán có năng lực, trình độ và đội ngũ kiểm toán chuyên nghiệp nằm trong danh sách các Công ty được kiểm toán Báo cáo tài chính các công ty niêm yết do Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận.

- Ủy quyền cho Giám đốc Công ty ký hợp đồng kiểm toán BCTC năm 2021 và năm 2022 với đơn vị kiểm toán đã được Ban kiểm soát lựa chọn.

Nay kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!

Bến Tre, ngày 26 tháng 09 năm 2022

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

(Đã ký)

ĐỖ THỊ KIM ANH



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE

Địa chỉ: 207D Nguyễn Đình Chiểu, Xã Phú Hưng, TP. Bến Tre, Tỉnh Bến Tre
ĐT: (0275) 3822 315 Fax: (0275) 3822 319 Website: www.vlxdbentre.com

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công Ty Cổ Phần Vật liệu xây dựng Bến Tre

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 14 Điều lệ Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ (*đính kèm toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021*).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Xin chân thành cảm ơn!

Bến Tre, ngày 26 tháng 09 năm 2022

TM. BAN GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

PHẠM ĐỨC THẮNG